

Bản án số: 19/2023/HS-PT

Ngày: 16-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quê

Các Thẩm phán:

Ông Trịnh Xuân Miên

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mìl, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Kông - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo Võ Văn Ch và Phan Thanh M do có kháng cáo của bị cáo M đối với Bản án hình sự sơ thẩm 02/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Thanh M, sinh ngày 19/9/2000 tại U Minh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp 10, xã Kh, huyện U, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn U và bà Ngô Kim Th; vợ tên Phạm Bích Ng và có 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2022 đến ngày 17/6/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- Bị cáo không có kháng cáo (không được Tòa án triệu tập): Võ Văn Ch, sinh ngày 21/12/2000

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Kh, huyện U, tỉnh Cà Mau

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không được Tòa án triệu tập): Bà Ngô Kim Th, sinh năm 1978

Nơi cư trú: ấp 10, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, Võ Văn Ch, Phan Thanh M và Lâm Chí H (quen biết từ trước) hẹn gặp nhau trên cây cầu gần nhà của M ở ấp 10, xã Kh, huyện U, tỉnh Cà Mau để nói chuyện. Tại đây, Ch rủ đi mua ma túy về sử dụng, M đồng ý, còn H không nói gì. Do M và H không có tiền, trong khi Ch chỉ còn 75.000 đồng nên Ch gọi điện thoại cho ông Lý Văn Ch1 (nhà ở ấp 1, xã Kh, huyện U) hỏi mượn 100.000 đồng thì được ông Ch1 đồng ý (ông Ch1 không biết Ch mượn tiền để

mua ma túy sử dụng). Sau đó, M đi về nhà lấy xe mô tô hiệu Vario màu đỏ đen, biển số 69H1-397.82 (xe của mẹ M là bà Ngô Kim Th) chở Ch đến gặp ông Ch1 lấy tiền, còn H ở lại chờ. Sau khi mượn được tiền, M chở Ch quay lại gặp H rồi cả ba người cùng nhau đi mua ma túy. Khi đi đến gần Ủy ban nhân dân xã Kh, do H sợ bị liên lụy nên không đi theo mà dừng xe lại để chờ, còn M tiếp tục chở Ch đến khu vực chợ Kh rồi đi vào trong dãy nhà trọ của ông Nguyễn Văn H1 (thuộc ấp 3, xã Kh) tìm người thanh niên tên Kh để mua ma túy. Sau khi gặp Kh, Ch đưa cho M 175.000 đồng để trả tiền mua ma túy cho Kh. Kh nhận tiền xong thì đưa cho một người thanh niên khác không rõ lai lịch ở cùng dãy nhà trọ với Kh đi lấy ma túy, lúc này do cúp điện trời tối nên Ch và M không nhìn thấy rõ mặt của Kh và người thanh niên kia. Sau đó, Ch và M đi ra phía bên ngoài chợ, khoảng 10 phút sau thì người thanh niên quay về đưa ma túy cho Ch, Ch cất giấu ma túy vào trong tay áo sơ mi (loại áo dài tay) phía bên trái đang mặc rồi lên xe để M chở về. Khi thấy M và Ch chạy xe về, H điều khiển xe đi theo, khi cả ba người đi đến khu vực gần cầu kênh Sáng Mới thuộc ấp 3, xã Kh, huyện U thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh dừng phương tiện kiểm tra và phát hiện Ch đang cất giấu ma túy trong tay áo sơ mi (loại áo dài tay) phía bên trái nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ch và M, tiến hành thu giữ niêm phong tang vật và đưa Ch, M về trụ sở Công an làm việc. Riêng đối với H đã chạy thoát được.

Tại Bản kết luận giám định số 149/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút) được hàn kín hai đầu, niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật màu trắng ký hiệu 2A/2022 gửi giám định ma túy, có khối lượng 0,2133 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện U Minh đã quyết định: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh M 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 07/6/2022 đến ngày 16/6/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với bị cáo còn lại, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 17/01/2023, bị cáo M kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo M, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện U Minh về phần hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo M: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, Võ Văn Ch rủ Phan Thanh M và Lâm Chí H đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, M chở Ch đến khu vực chợ Kh vào trong dãy nhà trọ của ông Nguyễn Văn H1 (thuộc ấp 3, xã Kh, huyện U) gặp người thanh niên tên Kh và người thanh niên khác không rõ lai lịch mua 175.000 đồng ma túy. Khi mua được ma túy, Ch cất giấu ma túy vào trong tay áo sơ mi (loại áo dài tay) phía bên trái đang mặc rồi lên xe để M chở về. Khi đi đến khu vực gần cầu kênh Sáng Mới thuộc ấp 3, xã Kh, huyện U thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh dừng phương tiện kiểm tra, phát hiện và thu giữ số ma túy nói trên. Riêng đối với H đã chạy thoát được. Kết quả giám định mẫu tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút) được hàn kín hai đầu có khối lượng 0,2133 gam loại Methamphetamine. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã xét xử bị cáo Ch và M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác. Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” cho các bị cáo. Từ đó xử phạt 01 (một) năm tù (mức thấp nhất của khung hình phạt) đối với mỗi bị cáo là tương xứng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo M kháng cáo xin được hưởng án treo và có cung cấp tài liệu thể hiện có ông bà ngoại là người có công, nhưng các tài liệu này không được chính quyền địa phương xác nhận quan hệ thân nhân. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo M.

[3] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Đối với thời hạn tạm giữ của bị cáo M: Cấp sơ thẩm xác định bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2022 đến ngày 16/6/2022 là chưa chính xác, cấp phúc thẩm cần điều chỉnh lại cho phù hợp.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phan Thanh M; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện U Minh về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Phan Thanh M 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 07 tháng 6 năm 2022 đến ngày 17 tháng 6 năm 2022.

3. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Công an huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế